

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST

Ngày 28/2/2019

Về việc: “Anh Vũ xin ly hôn

Chị Phúc”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hiếu

2. Ông Nguyễn Tiến Nam

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung; Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/2/2019 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên để xét xử công khai vụ án thụ lý số: 187/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 2 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXX-DS ngày 14 tháng 2 năm 2019; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vương Đình V, sinh năm 1988

HKTT: Thôn h, xã L, huyện X, TP Hà Nội

Bị đơn : Chị Bùi Thị Ph, sinh năm , sinh năm 1986.

HKTT: Thôn H, xã L, huyện X, TP Hà Nội.

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện X, TP Hà Nội.

Anh V có mặt, chị Ph xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn ghi ngày 15/10/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án tại toà, nguyên đơn anh Vương Đình V trình bày:

Anh và chị Bùi Thị Ph, tự nguyện kết hôn ngày 21/5/2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã L. Sau khi cưới, chị Ph về chung sống với anh ngay, quan hệ vợ chồng hòa thuận khoảng hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do Ph ngoại tình và có con riêng với người khác, không toàn tâm, toàn ý vun vén cho hạnh phúc gia đình. Đến tháng 9/2017, thì chị Ph về hẳn nhà mẹ đẻ ở nhờ và anh chị ly thân nhau từ đó đến nay. Nhận thấy, tình cảm không có, hạnh phúc không còn, anh đề nghị được ly hôn chị Ph.

Về con cái: Anh chị có 01 cháu là Vương Minh H, sinh ngày 16/8/2016. Nhưng anh Vũ cho rằng cháu Hào không phải là huyết thống của anh, nên đề nghị Tòa xác định cháu H không phải là con đẻ của anh về mặt pháp luật.

Về tài sản chung vợ chồng: Không có gì. Anh V không yêu cầu Tòa xét.

Phía bị đơn, tại lời khai ngày 12/12/2018 chị Bùi Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ph xác nhận việc anh V và chị kết hôn tự nguyện vào ngày 21/5/2015, nghi ngờ chị ngoại tình, anh v và gia đình nhà chồng nhất quyết không chấp nhận chị là vợ, là dâu con của họ, nên dù vẫn yêu thương anh, chị phải bỏ về bên ngoại ở nhờ từ tháng 8/2018 đến nay. Nay anh V xin ly hôn, phần vì tình cảm vẫn còn, phần chị là người công giáo, chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Ph cho rằng cháu là Vương Minh H, là con chung của anh chị, còn việc anh V không công nhận cháu H là con đẻ là quyền của anh Vũ. Trường hợp, kết quả giám định pháp y và Tòa án xác định quan hệ cha con kết quả thế nào, chị cũng chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng dù cháu Hào có là con đẻ của anh Vũ hay không.

Tài sản chung vợ chồng: Không có gì. Chị Ph không yêu cầu Tòa xét.

Tại phiên tòa: Anh Vũ giữ nguyên quan điểm của mình về việc kiện. Chị Ph xin vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã thực hiện nghĩa vụ tham gia tố tụng nhưng chưa đầy đủ. Đề nghị HĐXX, xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vương Đình V. Xác định cháu Vương Minh Hào, không phải là con đẻ của anh Vương Đình V. Không xét quan hệ tài sản chung vợ chồng. Anh V phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Trên cơ sở lời trình bày của đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại tòa, chị Bùi Thị P đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy, theo qui định tại điều 227, 228 Bộ luật TTDS, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph.

Về Nội dung:

Về hôn nhân: Anh Vương Đình V và chị Bùi Thị Ph có một cuộc hôn nhân tự nguyện và hợp pháp vào ngày 21/5/2015, thông qua việc đăng ký kết hôn tại

UBND xã L, huyện X, thành phố Hà Nội. Sau khi làm lễ cưới theo phong tục tập quán và tôn giáo ở địa phương, Chị Ph về chung sống với anh V và gia đình nhà chồng. Quan hệ vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, chỉ kéo dài khoảng hơn 01 năm thì đã phát sinh mâu thuẫn, do anh V nghi ngờ chị Ph ngoại tình và cháu Vương Minh H không phải là kết quả của quan hệ hôn nhân giữa các bên, nhất là khi anh V tự đi giám định ghen và kết quả ban đầu cho thấy, anh Vũ và cháu H không có quan hệ huyết thống, thì tình cảm và niềm tin của anh Vũ với chị Ph đã thực sự không còn. Mâu thuẫn vợ chồng ngày thêm trầm trọng, nên đến tháng 8/2018, chị Ph đã mang con về nhà mẹ đẻ ở xã Minh Tân ở nhờ và ly thân anh. Quá trình giải quyết việc kiện tại, tại Tòa, chị Ph xin đoàn tụ, nhưng lại xin vắng mặt tại phiên hòa giải và có quan điểm, nếu Tòa án xử cho anh Vũ ly hôn, chị cũng để anh V được toại nguyện và không có ý kiến gì, điều này cũng dễ hiểu, vì chị là người Công giáo, theo đó khi vợ chồng đã kết hôn, thì không được ly hôn và trên thực tế, thì các bên đã ly thân từ tháng 8/2018 đến nay, do vậy, yêu cầu xin ly hôn của anh V là có căn cứ. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng các qui định tại điều 51, 56, 57 Luật HN và GD và điều 39 BLDS xử cho anh Vũ được ly hôn chị Ph là phù hợp.

Về con cái: Xét đề nghị của anh Vũ yêu cầu Tòa án xác định cháu Vương Minh H, sinh ngày 16/8/2016, không phải là con đẻ của anh. Tòa án nhận thấy, yêu cầu này là có căn cứ để chấp nhận. Theo đề nghị của anh V, Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên đã có quyết định trưng cầu giám định số 01/2019/QĐ-TCGD ngày 21/1/2019 đề nghị Trung tâm giám định sinh học pháp lý, Viện khoa học hình sự bộ công an tiến hành giám định mẫu móng tay của cháu Hào và mẫu tóc của anh V để xác định quan hệ cha đẻ - con đẻ. Kết quả, tại kết luận giám định số 20A/C09TT3) ngày 31/1/2019 của Trung tâm giám định sinh học pháp lý, Viện khoa học hình sự bộ công an đã kết luận: “Anh Vương Đình V không phải là cha đẻ của cháu Vương Minh H”, nên cần áp dụng các qui định của điều 88, 89 của Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh.

Về cấp dưỡng: Do anh V và cháu H không có quan hệ huyết thống, bản thân chị Ph cũng không yêu cầu, nên đương nhiên không đặt vấn đề anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung vợ chồng: Các bên đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa xét, Tòa không xét.

Về án phí: Anh Vương Đình V phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Bởi những nhận định trên

TOÀ QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 88, Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật

TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Vương Đình V.

- **Về hôn nhân:** Anh Vương Đình V được ly hôn chị Bùi Thị Ph

- **Về con cái:** Xác định anh Vương Đình V không phải là cha đẻ của cháu Vương Minh H.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Không có. Các bên không yêu cầu Tòa xét, Tòa không xét

- **Về án phí:** Anh Vương Đình V phải chịu **300.000** đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số **300.000** đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp tại phiếu thu số AE/2010/0005188 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Ấn xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp
- UBND xã Quang Lãng
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Quang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa